

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2019/TLST- HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Nam H**; sinh năm 1972;

- Bị đơn: **Chị Triệu Thị Ph**; sinh năm 1982;

Đều trú tại: Tổ 11B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Triệu Thị Ph: Bà **Trần Thị Kim Lân** – Luật sư của Văn phòng luật sư Trần Minh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Nam H và chị Triệu

Thị Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Nam H và chị Triệu Thị Ph thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Anh Nguyễn Nam H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Phúc T, sinh ngày 06/01/2011 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Chị Triệu Thị Ph có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị Hiền L, sinh ngày 08/7/2003 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Nam H và chị Triệu Thị Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

*** Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Nguyễn Nam H và chị Triệu Thị Ph không yêu cầu tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Nam H và chị Triệu Thị Ph tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề tài sản chung.

*** Về vay nợ chung:** Anh Nguyễn Nam H và chị Triệu Thị Ph tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề vay nợ chung.

*** Về chi phí định giá tài sản:** Chi phí định giá tài sản là 16.200.000đ (Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng). Anh Nguyễn Nam H và chị Triệu Thị Ph thỏa thuận anh H chịu 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng); chị Ph chịu 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng) tiền chi phí định giá tài sản. Anh Nguyễn Nam H đã nộp cho Tòa án tạm ứng chi phí định giá tài sản số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Chị Ph có trách nhiệm thanh toán cho anh H 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng) tiền chi phí định giá tài sản. Trả lại cho anh Nguyễn Nam H số tiền 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng).

*** Về án phí:** Anh Nguyễn Nam H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 05406 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Anh Nguyễn Nam H được hoàn lại số tiền: 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Thành phố B;
- UBND phường Ng, Tp B (Nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS Tp.B;
- Tòa án tỉnh (kèm BBHGT);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Nguyệt Thu